

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư của Bộ Y tế: số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập; số 32/2024/TT-BYT ngày 15/11/2024 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 720/TTr-SNV ngày 06/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm (sau đây gọi là Trung tâm Y tế quận).

Trung tâm Y tế quận có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm Y tế quận chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Trung tâm Y tế quận có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, sức khỏe sinh sản, an toàn thực phẩm, dân số, các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật; trực tiếp quản lý các trạm y tế phường và phòng khám đa khoa Chèm trên địa bàn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS: giám sát, sàng lọc phát hiện sớm, tiêm chủng phòng bệnh, điều trị dự phòng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và khắc phục hậu quả của dịch bệnh; phòng, chống yếu tố nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch, bệnh;

b) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm: kiểm soát và phòng, chống các yếu tố nguy cơ, giám sát, sàng lọc phát hiện, quản lý các đối tượng nguy cơ và người mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng và triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm;

c) Thực hiện các hoạt động dinh dưỡng cộng đồng; y tế trường học; vệ sinh sức khỏe môi trường, vệ sinh trong mai táng, hỏa táng đối với các trường hợp chết do dịch bệnh nguy hiểm; sức khỏe lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; giám sát chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt; bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế và phòng, chống các yếu tố nguy cơ có hại cho sức khỏe theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức thực hiện khám, phân loại sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng:

a) Thực hiện sơ cứu, cấp cứu;

b) Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng theo giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, phẫu thuật và thực hiện chuyển người bệnh tới các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức, quản lý điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, điều trị nghiện chất khác và điều trị HIV/AIDS theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp thực hiện khám giám định y khoa theo quy định của pháp luật; tham gia khám giám định pháp y khi được trưng cầu.

3. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; chăm sóc sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi;

b) Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên ngành phụ sản và biện pháp tránh thai theo quy định;

c) Phòng, chống nhiễm khuẩn, ung thư đường sinh sản và các bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con.

4. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn thực phẩm:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm; điều tra, giám sát, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm; giám sát môi trường ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn;

b) Hướng dẫn, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

c) Tham gia thẩm định cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân công, phân cấp; tham gia thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm và thực hiện các nhiệm vụ khác về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

5. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về dân số:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tư vấn, tầm soát, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; các biện pháp phòng tránh vô sinh tại cộng đồng; tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên; chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho người cao tuổi;

b) Tổ chức thực hiện và phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các hoạt động về công tác dân số nhằm quản lý biến động dân số, điều chỉnh mức sinh, kiểm soát quy mô dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết; nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và nhu cầu của người dân; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và an toàn bức xạ theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ y tế trong phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình trạng khẩn cấp về y tế.

8. Tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông, vận động nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

9. Quản lý, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật:

a) Tổ chức triển khai lập hồ sơ quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn;

b) Trực tiếp quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật đối với các trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm Y tế huyện;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc cung cấp gói dịch vụ y tế cơ bản do trạm y tế xã, thị trấn thực hiện;

d) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở y tế thuộc cơ quan, trường học, doanh nghiệp, khu công nghiệp trên địa bàn và đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số.

10. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế:

a) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số và các đối tượng khác theo quy định của cấp có thẩm quyền;

c) Là cơ sở đào tạo thực hành theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện việc mua, tiếp nhận, cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, phương tiện tránh thai, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, vật tư thiết bị y tế phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các dự án, chương trình thuộc lĩnh vực y tế, dân số theo quy định của cấp có thẩm quyền; thực hiện kết hợp quân - dân y theo đặc điểm, tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện và phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm Y tế huyện theo quy định của pháp luật.

14. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật trong hoạt động chuyên môn.

15. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác xã hội, quản lý chất lượng, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hợp tác quốc tế theo tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; xây dựng, tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về y tế, dân số theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Y tế quận

a) Trung tâm Y tế quận có Giám đốc và 02 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Trung tâm Y tế là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước UBND quận Bắc Từ Liêm, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm Y tế.

c) Phó Giám đốc Trung tâm Y tế là người phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm Y tế phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm Y tế và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm Y tế.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế quận thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chức năng của Trung tâm Y tế quận:

- a) Phòng Hành chính - Tổ chức - Tài chính;
- b) Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ;
- c) Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe.

3. Các Khoa chuyên môn thuộc Trung tâm Y tế huyện:

- a) Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS;
- b) Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh;
- c) Khoa Y tế công cộng và An toàn thực phẩm;
- d) Khoa Tư vấn và Điều trị nghiện chất;
- s) Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế.

4. Các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế quận:

a) 13 Trạm Y tế phường: Trạm Y tế phường Cổ Nhuế 1; Trạm Y tế phường Cổ Nhuế 2; Trạm Y tế phường Đông Ngạc; Trạm Y tế phường Đức Thắng; Trạm Y tế phường Liên Mạc; Trạm Y tế phường Minh Khai; Trạm Y tế phường Phú Diễn; Trạm Y tế phường Phúc Diễn; Trạm Y tế phường Tây Tựu; Trạm Y tế phường Thụy Phương; Trạm Y tế phường Thượng Cát; Trạm Y tế phường Xuân Đình; Trạm Y tế phường Xuân Tảo.

b) 01 phòng khám đa khoa Chèm.

Giám đốc Trung tâm Y tế quận quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các khoa, phòng và tương đương thuộc đơn vị theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định của pháp luật.

Điều 4. Số lượng người làm việc của Trung tâm Y tế

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm Y tế quận được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của các tổ chức thuộc Trung tâm theo quy định tại Điều 3 Quyết định này và được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao hàng năm.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm cần điều chỉnh, Trung tâm Y tế quận xây dựng đề án vị trí việc làm, xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc, báo cáo Ủy ban nhân dân quận, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ chế tài chính và nguồn tài chính

1. Cơ chế tài chính

Trung tâm Y tế quận là đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cơ chế tài chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2. Nguồn tài chính

- a) Nguồn ngân sách nhà nước;
- b) Nguồn thu hoạt động sự nghiệp;
- c) Nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;
- d) Nguồn vay vốn, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật;
- đ) Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm, Giám đốc Trung tâm Y tế quận, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VP UBND Thành phố: các PCVP;
các phòng: TH, NC;
- Lưu: VT, SNV.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn